|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TUYÊN QUANG  **SỞ Y TẾ**  Số: /BC-SYT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**  *Tuyên Quang, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**Trong dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý của nội dung Đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025**

Thực hiện quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Sở Y tế báo cáo kết quả đánh giá tác động TTHC tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý của nội dung Đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 như sau:

**1. Danh mục thủ tục hành chính quy định tại dự thảo**

Hiện nay, dự thảo Nghị quyết đang quy định TTHC, cụ thể:

- TTHC: Lựa chọn dự án dược liệu quý

TTHC đưa ra trong nội dung Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý của nội dung Đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025 về cơ bản không phức tạp và đảm bảo tính khả thi, có thể triển khai thực hiện được trong thực tế, các thủ tục nêu trên khi được đưa vào dự thảo đều có sự rà soát, đánh giá nghiên cứu nhằm mục tiêu đơn giản hóa TTHC.

**2. Đánh giá tác động của nhóm thủ tục hành chính**

**2.1. Sự cần thiết**

Thứ nhất, TTHC được dự kiến ban hành theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 40 Nghị định 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Thứ hai, các TTHC này nhằm mục đích giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện nội dung Đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xây dựng, thẩm định, lựa chọn, phê duyệt dự án dược liệu quý trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**2.2. Tính hợp pháp:**

- Quy định TTHC dự kiến ban hành đúng thẩm quyền được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2020) và các quy định của pháp luật về kiểm soát thủ tục hành chính.

- Nội dung quy định thủ tục hành chính có sự thống nhất trong cùng một văn bản; không trái với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**2.3. Tính hợp lý**

a) Các bộ phận của TTHC

- Tên thủ tục hành chính: Tên của TTHC được xác định rõ và phù hợp, bao gồm *Cụm từ chỉ hành động của cơ quan nhà nước* kết hợp với *Cụm từ chỉ sự vật, sự việc mà cơ quan nhà nước muốn quản lý.*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Cụm từ chỉ hành động của cơ quan nhà nước** | **Cụm từ chỉ sự vật, sự việc mà cơ quan nhà nước muốn quản lý** |
| TTHC | Lựa chọn | dự án dược liệu quý |

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: được xác định rõ, là đơn vị chủ trì liên kết.

- Cơ quan giải quyết TTHC: được xác định phù hợp với thẩm quyền quản lý nhà nước đối với cấp hành chính theo quy định của pháp luật; thuận tiện cho các nhân, tổ chức trong việc liên hệ với cơ quan có thẩm quyền giải quyết; bảo đảm áp dụng tối đa các giải pháp phân cấp giải quyết thủ tục hành chính. Cơ quan giải quyết TTHC là các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND huyện nơi triển khai dự án.

b) Trình tự thực hiện thủ tục hành chính: Được quy định rõ ràng, cụ thể qua các bước thực hiện; phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi tham gia thực hiện. Đồng thời, các bước thực hiện được sắp xếp theo thứ tự phù hợp về thời gian, quy trình và cấp có thẩm quyền xử lý; áp dụng tối đa cơ chế liên thông, tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

c) Cách thức thực hiện thủ tục hành chính

Cách thức thực hiện thủ tục hành chính đựơc quy định rõ ràng, cụ thể về cách nộp hồ sơ và nhận kết quả, phù hợp với điều kiện của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho cá nhân, tổ chức với chi phí thấp nhất.

d) Thành phần, số lượng hồ sơ.

Hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể về tên, hình thức của từng thành phần hồ sơ, số lượng bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính

Thời hạn giải quyết các TTHC được quy định rõ ràng, cụ thể, trong đó quy định rõ tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định đến khi trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian cho cá nhân, tổ chức và phù hợp với khả năng của cơ quan giải quyết thù tục hành chính

e) Phí, lệ phí và các chi phí khác: Không có

g) Mẫu đơn, tờ khai: Mẫu hồ sơ từng thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể

h) Yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, cụ thể, cần thiết đối với quản lý nhà nước, phù hợp với khả năng đáp ứng của các nhân, tổ chức.

i) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt dự án, kế hoạch, phương án sản xuất (bản giấy hoặc bản điện tử)

Trên đây là báo cáo tác động của thủ tục hành chính trong xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, thủ tục lựa chọn dự án dược liệu quý của nội dung Đầu tư hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lãnh đạo SYT (*để b/c*);  - Lưu: VT, NVYD. | **KT.GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Thế Yên** |